

Số: 20 /HD-LĐLĐ

Điện Biên, ngày 11 tháng 8 năm 2019

HƯỚNG DẪN

Hoạt động của Khối thi đua LĐLĐ các huyện, thị xã, thành phố; Khối thi đua Công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức tỉnh và tiêu chí chấm điểm thi đua

Căn cứ Quy chế khen thưởng của tổ chức Công đoàn ban hành kèm theo Quyết định số 2106/QĐ-TLĐ ngày 28/12/2017 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; Quyết định số 333/QĐ-LĐLĐ ngày 08/11/2018 của Liên đoàn Lao động tỉnh Điện Biên về việc ban hành Quy chế khen thưởng của Liên đoàn Lao động tỉnh. Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh hướng dẫn hoạt động của Khối thi đua trực thuộc LĐLĐ tỉnh và tiêu chí chấm điểm thi đua như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA KHỐI THI ĐUA LĐLĐ HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ VÀ KHỐI THI ĐUA CÔNG ĐOÀN NGÀNH, CÔNG ĐOÀN VIÊN CHỨC TỈNH

1. Cơ cấu tổ chức Khối thi đua

LĐLĐ tỉnh tiếp tục duy trì 02 Khối thi đua gồm:

- Khối thi đua LĐLĐ các huyện, thị xã, thành phố;
- Khối thi đua Công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức tỉnh.

2. Nhiệm vụ của Khối thi đua

- Hàng năm, Khối thi đua xây dựng chương trình, kế hoạch phối hợp hoạt động, tổ chức phát động phong trào thi đua và ký kết giao ước thi đua giữa các đơn vị và đăng ký thi đua theo hướng dẫn của Liên đoàn Lao động tỉnh, nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị theo chương trình công tác năm của Liên đoàn Lao động tỉnh.

- Xây dựng tiêu chí chấm điểm, bình xét thi đua và đề nghị danh hiệu, hình thức khen thưởng của Khối thi đua.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp tình hình thực hiện chương trình công tác năm, thực hiện chế độ báo cáo theo quy định của LĐLĐ tỉnh và các hoạt động khác do Khối thi đua thống nhất tổ chức.

- Tổ chức kiểm tra chéo giữa các đơn vị thành viên trong Khối thi đua để làm cơ sở chấm điểm và bình xét khen thưởng.

- Tổ chức họp sơ kết hoạt động của Khối thi đua (tháng 6) và tổng kết hoạt động của Khối thi đua (tháng 11) nhằm đánh giá phong trào thi đua và hoạt động công đoàn của Khối.

3. Tổ chức hoạt động, trách nhiệm của Khối thi đua

3.1. Tổ chức hoạt động của Khối thi đua

- Trưởng khối do các đơn vị thành viên trong Khối thi đua bầu luân phiên hàng năm. Đối với Khối thi đua có từ 05 thành viên trở lên thì được bầu Trưởng Khối, Phó Khối. Đối với Khối thi đua Công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức tỉnh thì bầu Trưởng Khối.

- Hoạt động của Khối thi đua do Trưởng khối điều hành.

- Đơn vị được bầu làm Trưởng khối có trách nhiệm cử 01 cán bộ làm Thường trực giúp việc cho Trưởng khối trong việc tổng hợp báo cáo, tổ chức điều hành hoạt động của Khối theo sự phân công của Trưởng khối.

3.2. Trách nhiệm của Trưởng khối

- Trưởng khối chịu trách nhiệm trước Thường trực LĐLĐ tỉnh về tổ chức và hoạt động trong Khối thi đua, nhằm thực hiện tốt các chỉ tiêu thi đua trong năm.

- Chủ trì, điều hành hoạt động của Khối; xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động, xây dựng nội dung tiêu chí và bảng điểm chi tiết phù hợp với đặc thù hoạt động của Khối trên cơ sở thực hiện Nghị quyết Đại hội XII Công đoàn Việt Nam, Nghị quyết Đại hội XI Công đoàn tỉnh Điện Biên và các quy định hiện hành của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về đánh giá chất lượng hoạt động CĐCS, công đoàn cấp trên cơ sở, gắn với thực hiện chức năng, nhiệm vụ, công tác chuyên môn, nghiệp vụ của công đoàn các cấp theo quy định; chương trình, kế hoạch công tác, hoạt động của công đoàn cấp trên v.v....

- Tổ chức cho các đơn vị thành viên trong Khối ký kết giao ước thi đua; tổ chức phối hợp giữa các đơn vị thành viên nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp, khai thác thế mạnh của từng đơn vị trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị và công tác tổ chức thực hiện các phong trào thi đua yêu nước.

- Xây dựng Kế hoạch tổ chức kiểm tra chéo giữa các đơn vị thành viên trong Khối thi đua.

- Chủ trì bình xét thi đua, báo cáo kết quả phong trào công nhân, viên chức, lao động và hoạt động công đoàn và kết quả bình xét thi đua năm về Liên đoàn Lao động tỉnh (**qua Ban Chính sách Pháp luật**) trước ngày 15 tháng 12 hàng năm.

- Điều hành tổ chức các hoạt động khác do Khối thi đua thống nhất tổ chức.

3.3. Trách nhiệm của Phó Khối

- Có trách nhiệm tham mưu, giúp việc cho Trưởng khối, thay mặt Trưởng khối giải quyết các công việc của Trưởng khối khi được ủy quyền; phối hợp với Trưởng khối xây dựng chương trình, kế hoạch công tác, chuẩn bị nội dung các cuộc họp của Khối.

- Tham gia tổng hợp, xây dựng các báo cáo sơ kết 6 tháng đầu năm và báo cáo tổng kết thực hiện trong năm của Khối.

- Phối hợp Trưởng khối về xây dựng chương trình, bố trí địa điểm các hội nghị sơ kết, tổng kết của Khối đảm bảo thời gian quy định.

3.4. Các đơn vị thành viên trong Khối thi đua

- Căn cứ nhiệm vụ chính trị hàng năm của từng ngành, địa phương, đơn vị và các nội dung giao ước thi đua của Khối; các đơn vị thành viên xây dựng nội dung thi đua, tổ chức phát động các phong trào thi đua đến đoàn viên, CNVCLĐ và thực hiện công tác khen thưởng phù hợp với đặc điểm tình hình thực tế của đơn vị.

- Tổ chức tốt các phong trào thi đua của ngành, địa phương, đơn vị mình; đồng thời tự chấm điểm và tham gia bình xét khen thưởng của Khối.

- Tham gia kiểm tra chéo giữa các đơn vị theo kế hoạch của Khối; có trách nhiệm giám sát việc tổ chức hoạt động của các đơn vị trong Khối thi đua.

- Tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện phong trào thi đua 6 tháng đầu năm và cả năm của đơn vị nhằm phục vụ cho công tác sơ kết, tổng kết của Khối thi đua.

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất do Trưởng khối triệu tập; thực hiện chế độ báo cáo đúng thời gian quy định.

- Tham gia góp ý bổ sung chương trình, kế hoạch, bảng điểm, quy chế hoạt động và các hoạt động khác do Khối thống nhất tổ chức.

- Đề xuất các giải pháp nhằm đổi mới công tác thi đua – khen thưởng của Khối.

II. TIÊU CHÍ, THANG ĐIỂM VÀ TỔ CHỨC BÌNH XÉT THI ĐUA

1. Về xây dựng nội dung tiêu chí, bảng điểm của Khối thi đua

- Thang điểm thi đua: **100 điểm** (*trong đó: 90 điểm do Khối thi đua chấm và 10 điểm do Thường trực LĐLĐ tỉnh và các Ban Liên đoàn Lao động tỉnh chấm*).

- Việc xây dựng tiêu chí và thang điểm bình xét thi đua do Khối thi đua chủ động xây dựng với số điểm chuẩn tối đa là 90 điểm và thống nhất các thành viên trong Khối đảm bảo phù hợp với đặc điểm tình hình của Khối.

- Việc xây dựng nội dung tiêu chí, thang điểm, bảng điểm của các Khối thi đua phải bám sát vào các chỉ tiêu của Nghị quyết Đại hội XII Công đoàn Việt Nam, Nghị quyết Đại hội XI Công đoàn tỉnh Điện Biên; các nội dung quy định tại Hướng dẫn số 1932/HD-TLĐ ngày 27/12/2014 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và Hướng dẫn số 26/HD-LĐLĐ ngày 12/8/2015 của Liên đoàn Lao động tỉnh Điện Biên về đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

Ngoài ra, các Khối thi đua có thể xây dựng thêm một số tiêu chí đặc thù của Khối, phù hợp với nhiệm vụ của địa phương, ngành, đơn vị để ký kết giao ước thi đua như:

- Có nội dung và phương thức hoạt động đổi mới, sáng tạo đảm bảo thiết thực, hiệu quả và có sức lan tỏa trong Khối thi đua;

- Xây dựng và nhân rộng mô hình điển hình tiên tiến

- Nội bộ cơ quan đoàn kết, tiến bộ; các tổ chức Đảng, đoàn thể đạt tiêu chuẩn trong sạch vững mạnh.

- Thang điểm, bảng điểm chi tiết cụ thể cho từng tiêu chí phải có sự thống nhất của các đơn vị thành viên trong Khối thi đua.

- Nội dung tiêu chí, thang điểm, bảng điểm gửi kèm hướng dẫn này có tính chất định hướng, tham khảo; các Khối thi đua vận dụng sao cho phù hợp, để triển khai thực hiện.

STT	Các tiêu chí	Điểm tối đa
I	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong năm và tổ chức thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua hàng năm vượt chỉ tiêu của đơn vị	80
1	Nhóm tiêu chí 1: Hướng dẫn, hỗ trợ công đoàn cơ sở hoạt động.	25
1.1	Hướng dẫn, hỗ trợ công đoàn cơ sở (CĐCS) trong các đơn vị doanh nghiệp xây dựng, thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể (TULĐTT) với những điều khoản có lợi hơn cho người lao động so với quy định của pháp luật và thực hiện có hiệu quả TULĐTT; <i>- Hướng dẫn, hỗ trợ CĐCS giám sát thực hiện đầy đủ, có hiệu quả nghị quyết hội nghị cán bộ, công chức, viên chức (CB, CC, VC) và các chế độ, chính sách của nhà nước liên quan đến quyền, lợi ích của NLĐ.</i>	3
1.2	Hướng dẫn, hỗ trợ CĐCS phối hợp tổ chức đối thoại tại nơi làm việc;	2
	Hướng dẫn CĐCS tổ chức hội nghị cán bộ, công chức hoặc hội nghị người lao động;	3
	Tham gia xây dựng và giám sát thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở theo quy định của pháp luật.	2
1.3	Thực hiện quyền, trách nhiệm đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động ở những doanh nghiệp, thuộc phạm vi, đối tượng phát triển đoàn viên, chưa thành lập tổ chức CĐCS khi được người lao động ở đó yêu cầu, theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; <i>- Kiến nghị xem xét giải quyết khi quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của tập thể NLĐ bị xâm phạm.</i>	3
1.4	Hướng dẫn, hỗ trợ CĐCS trong các đơn vị, doanh nghiệp thực hiện tốt công tác an toàn - vệ sinh lao động; <i>- Vận động các cơ quan, đơn vị thực hiện phòng chống cháy nổ, cải thiện điều kiện làm việc, phát huy hiệu quả trang thiết bị làm việc, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác.</i>	2
1.5	Hướng dẫn, hỗ trợ CĐCS triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của công đoàn cấp trên và của CĐCS.	2
1.6	Hướng dẫn, hỗ trợ người lao động gia nhập, thành lập CĐCS và xây dựng CĐCS vững mạnh;	3

	Hướng dẫn thực hiện tốt công tác quản lý đoàn viên.	2
1.7	Chỉ đạo, hướng dẫn CĐCS thực hiện tốt công tác thu, chi, quản lý tài chính công đoàn theo quy định.	3
2	Nhóm tiêu chí 2: Thực hiện chương trình, kế hoạch công tác.	30
2.1	Xây dựng và triển khai chương trình, kế hoạch công tác tháng, quý, năm có sự tham gia của các CĐCS trực thuộc.	2
2.2	Xây dựng và triển khai thực hiện hoàn thành 100% kế hoạch phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS.	3
2.3	Có 80% trở lên số CĐCS các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp và doanh nghiệp thuộc khu vực nhà nước đạt tiêu chuẩn “Công đoàn cơ sở vững mạnh” và 40% trở lên số CĐCS ở khu vực ngoài nhà nước đạt tiêu chuẩn “Công đoàn cơ sở vững mạnh”.	3
2.4	Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng cán bộ công đoàn thuộc phạm vi quản lý.	2
2.5	Xây dựng và tổ chức thực hiện tốt các quy chế nội bộ của tổ chức công đoàn và quy chế phối hợp với công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở khác.	2
2.6	Xây dựng và triển khai thực hiện tốt chương trình hoạt động của ủy ban kiểm tra công đoàn, Ban thanh tra nhân dân.	3
2.7	Hoàn thành kế hoạch thu và nộp tài chính lên công đoàn cấp trên.	3
2.8	Có xây dựng kế hoạch thu tài chính công đoàn và thực hiện đạt kế hoạch thu 100% đối với các đơn vị, doanh nghiệp có CĐCS và từ 70% trở lên của các đơn vị chưa có công đoàn cơ sở. <i>- Xây dựng kế hoạch thu tài chính công đoàn và thực hiện đạt 100% dự toán thu kinh phí công đoàn của các đơn vị có CĐCS.</i>	3
2.9	Có 85% trở lên CĐCS trực thuộc có báo cáo dự toán, quyết toán tài chính công đoàn đúng thời gian quy định.	2
2.10	Không có đơn vị sai phạm trong sử dụng và quản lý tài chính công đoàn.	1
2.11	Triển khai có hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước do tổ chức công đoàn phát động trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý.	2
2.12	Tổ chức tư vấn pháp luật cho người lao động về các chế độ, chính sách, pháp luật có liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động, khi được người lao động yêu cầu.	1
2.13	Tổ chức các hoạt động thiết thực chăm lo đời sống vật chất, tinh thần đối với người lao động.	1
2.14	Triển khai có hiệu quả công tác tuyên truyền giáo dục, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.	2
3	Nhóm tiêu chí 3: Công tác tham gia quản lý, phối hợp thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách đối với người lao động.	25
3.1	Có quy chế phối hợp hoạt động giữa Liên đoàn Lao động huyện, CDN với chính quyền đồng cấp;	4
	Có giám sát việc thực hiện quy chế phối hợp hoạt động giữa Liên đoàn Lao động huyện, CDN với chính quyền đồng cấp.	4

3.2	Có 100% doanh nghiệp Nhà nước, 70% số doanh nghiệp ngoài nhà nước và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài có TULĐTT;	3
3.3	Có 100% cơ quan, đơn vị ban hành quy chế dân chủ, tổ chức hội nghị CB,CC,VC và tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị	3
3.4	Có 100% doanh nghiệp Nhà nước, 80% doanh nghiệp ngoài nhà nước có tổ chức Công đoàn tổ chức Hội nghị người lao động, ban hành quy chế đối thoại, tổ chức đối thoại tại nơi làm việc.	3
3.5	Phối hợp với chính quyền và cơ quan quản lý nhà nước đồng cấp tham gia thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật lao động, giải quyết tranh chấp lao động đối với các doanh nghiệp thuộc địa bàn quản lý; <i>- Tham gia với cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền giải quyết các chế độ chính sách và quy định về Hợp đồng làm việc liên quan đến người lao động.</i>	4
3.6	Phối hợp với chính quyền và các tổ chức chính trị - xã hội đồng cấp triển khai tới người lao động các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, các hoạt động xã hội do chính quyền đồng cấp hoặc các tổ chức khác phát động.	4
II	Có nội dung và phương thức hoạt động đổi mới, sáng tạo đảm bảo thiết thực hiệu quả và có sức lan tỏa trong Khối thi đua	5
III	Xây dựng và nhân rộng mô hình điển hình tiên tiến	3
IV	Nội bộ cơ quan đoàn kết, tiến bộ; các tổ chức Đảng, đoàn thể đạt trong sạch vững mạnh. Cán bộ công đoàn chuyên trách đạt Lao động tiên tiến, chiến sỹ thi đua cơ sở...	2
	Tổng cộng:	90

2. Điểm của Liên đoàn Lao động tỉnh chấm

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và số điểm được giao các ban Liên đoàn Lao động tỉnh có trách nhiệm theo dõi, tổng hợp kết quả đạt được của các đơn vị thuộc Khối thi đua về thực hiện công tác chuyên môn, nghiệp vụ, chương trình công tác trong năm...; chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ và Hội đồng Thi đua khen thưởng LĐLĐ tỉnh về điểm chấm cho các đơn vị đảm bảo chính xác, khách quan.

STT	Tiêu chí	Điểm chấm tối đa
1	Chuyên đề Ban Chính sách pháp luật	1,5
2	Chuyên đề Ban Tổ chức	1,5
3	Chuyên đề Ban Tuyên giáo Nữ công	1,5
4	Chuyên đề Ban Tài chính	1,5
5	Chuyên đề Văn phòng	1
6	Chuyên đề Kiểm tra	1

7	Thường trực LĐLĐ tỉnh	2
---	-----------------------	---

III. QUY TRÌNH BÌNH XÉT THI ĐUA

1. Từng thành viên trong Khối thi đua tự chấm điểm (cao nhất 90 điểm) gửi về Trưởng khối để tổng hợp.

2. Khối thi đua kiểm tra chéo đánh giá, bình xét, chấm điểm đối với từng đơn vị trong Khối (điểm tối đa là 90 điểm). Trưởng khối tổng hợp kết quả chấm điểm gửi về Liên đoàn Lao động tỉnh (qua Ban Chính sách pháp luật).

3. Các đồng chí Lãnh đạo LĐLĐ tỉnh, các Ban Liên đoàn Lao động tỉnh chấm điểm cụ thể.

4. Ban Chính sách pháp luật Liên đoàn Lao động tỉnh tổng hợp kết quả chấm điểm của các đơn vị trong Khối và điểm chấm điểm của các đồng chí Lãnh đạo, các Ban LĐLĐ tỉnh và gửi kết quả cho Khối trước khi tổ chức Hội nghị tổng kết năm Khối thi đua.

5. Trên cơ sở điểm tự chấm của Khối và điểm chấm của các đồng chí Lãnh đạo LĐLĐ tỉnh, các Ban LĐLĐ tỉnh, các Khối thi đua suy tôn đơn vị có tổng điểm cao nhất là đơn vị dẫn đầu theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp và đề nghị cấp trên khen thưởng. Đối với đơn vị được đề nghị khen thưởng phải được xếp loại Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở xếp loại tốt và đạt số điểm từ 91 điểm trở lên.

6. Các Khối trưởng gửi báo cáo thành tích, kết quả và hồ sơ đề nghị khen thưởng về Liên đoàn Lao động tỉnh trước **ngày 15 tháng 12 hàng năm**.

Trên đây là Hướng dẫn hoạt động Khối thi đua LĐLĐ các huyện, thị xã thành phố; Khối thi đua Công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức tỉnh. Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh đề nghị các đơn vị triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có những vướng mắc, đề nghị các đơn vị báo cáo về Liên đoàn Lao động tỉnh xem xét điều chỉnh.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo LĐLĐ tỉnh;
- LĐLĐ các huyện, thị xã, TP;
- Các Công đoàn ngành, CĐVC tỉnh;
- Các Ban LĐLĐ tỉnh;
- Trưởng Khối thi đua;
- Lưu: VT, CSPL.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**



Lê Thanh Hà